

SỞ Y TẾ THANH HÓA
BVĐK THỌ XUÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thọ Xuân, ngày 09 tháng 09 năm 2025

THƯ MỜI CHÀO GIÁ

Kính gửi: Các công ty, các nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Đa khoa Thọ Xuân có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng dự toán và làm cơ sở lựa chọn nhà cung cấp Vaccine dịch vụ cho BVĐK Thọ Xuân năm 2025-2026 cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Đa khoa Thọ Xuân
2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:
 - Họ và tên: Lê Tiến Dũng
 - Chức vụ: Trưởng khoa Dược
 - Số điện thoại: 0912.448.850
 - Địa chỉ email: benhvientx@gmail.com hoặc letiendung1022@gmail.com
3. Cách thức tiếp nhận báo giá:
 - Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Lê Tiến Dũng - 0912.448.850 - Khoa Dược - Bệnh viện Đa khoa Thọ Xuân.
 - Nhận qua email: benhvientx@gmail.com hoặc letiendung1022@gmail.com
4. Thời gian tiếp nhận báo giá: từ 08h ngày 10 tháng 09 năm 2025 đến trước 16h ngày 22 tháng 09 năm 2025.
 - Các báo giá nhận sau thời điểm trên sẽ không được xem xét.
5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày kể từ báo giá.

II. Nội dung yêu cầu báo giá

Danh mục mặt hàng cần báo giá có danh mục kèm theo.

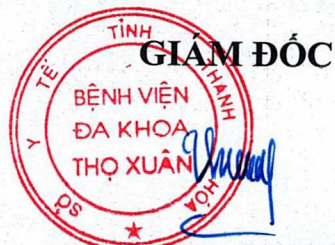
Đơn giá đã bao gồm thuế GTGT và chi phí vận chuyển.

Kính mời các công ty, nhà cung cấp quan tâm gửi báo giá về Bệnh viện đa khoa Thọ Xuân theo thời hạn quy định.

Trân trọng cảm ơn.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: KD, TCKT.



Phùng Sỹ Thường



DANH MỤC VACCINE YÊU CẦU BẢO GIÁ CỦA BVĐK THỌ XUÂN

STT	Vaccin phòng bệnh	Tên hoạt chất	Nồng độ, hàm lượng	Nhóm TCKT	Đường dùng	Dạng bào chế	ĐVT	Số lượng
1	Vaccin phòng bệnh cúm mùa	A/Darwin/9/2021 (H3N2)-like strain (A/Darwin/9/2021, SAN-010) 15mcg haemagglutinin, A/Victoria/4897/2022 (H1N1)pdm09-like strain (A/Victoria/4897/2022, IVR-238) 15mcg haemagglutinin, B/Austria/1359417/2021-like strain (B/Austria/1359417/2021, BVR-26) 15mcg haemagglutinin, B/Phuket/3073/2013-like strain (B/Phuket/3073/2013, wild type) 15mcg haemagglutinin	A/Darwin/9/2021(H3N2)-like strain(A/Darwin/9/2021,SAN-010) 15mcg haemagglutinin,A/Victoria/4897/2022 (H1N1)pdm09-like strain (A/Victoria/4897/2022, IVR-238) 15mcg haemagglutinin, B/Austria/1359417/2021-like strain(B/Austria/1359417/2021, BVR-26)15mcg haemagglutinin, B/Phuket/3073/2013-like strain (B/Phuket/3073/2013, wild type) 15mcg haemagglutinin	Nhóm 1	Tiêm	Thuốc tiêm	Lọ/ống/bơm tiêm	800
2	Vaccin phòng HPV 9 chủng	Mỗi liều 0,5mL chứa 30mcg protein L1 HPV týp 6; 40mcg protein L1 HPV týp 11; 60mcg protein L1 HPV týp 16; 40mcg protein L1 HPV týp 18; 20mcg protein L1 HPV cho mỗi týp 31,33,45,52 và 58	Mỗi liều 0,5mL chứa 30mcg protein L1 HPV týp 6; 40mcg protein L1 HPV týp 11; 60mcg protein L1 HPV týp 16; 40mcg protein L1 HPV týp 18; 20mcg protein L1 HPV cho mỗi týp 31,33,45,52 và 58	Nhóm 1	Tiêm	Thuốc tiêm	Lọ/ống/bơm tiêm	250



STT	Vaccin phòng bệnh	Tên hoạt chất	Nồng độ, hàm lượng	Nhóm TCKT	Đường dùng	Dạng bào chế	ĐVT	Số lượng
3	Vaccin phế cầu phòng 13 chủng	Huyết thanh tuýp 1 polysaccharid phế cầu khuẩn; Huyết thanh tuýp 3 polysaccharid phế cầu khuẩn; Huyết thanh tuýp 4 polysaccharid phế cầu khuẩn; Huyết thanh tuýp 5 polysaccharid phế cầu khuẩn; Huyết thanh tuýp 6A polysaccharid phế cầu khuẩn; Huyết thanh tuýp 6B polysaccharid phế cầu khuẩn; Huyết thanh tuýp 7F polysaccharid phế cầu khuẩn; Huyết thanh tuýp 9V polysaccharid phế cầu khuẩn; Huyết thanh tuýp 14 polysaccharid phế cầu khuẩn; Huyết thanh tuýp 18C polysaccharid phế cầu khuẩn; Huyết thanh tuýp 19A polysaccharid phế cầu khuẩn; Huyết thanh tuýp 19F polysaccharid phế cầu khuẩn; Huyết thanh tuýp 23F polysaccharid phế cầu khuẩn; Protein vận chuyển CRM197	Huyết thanh tuýp 1 polysaccharid phế cầu khuẩn 2,2µg; Huyết thanh tuýp 3 polysaccharid phế cầu khuẩn 2,2µg; Huyết thanh tuýp 4 polysaccharid phế cầu khuẩn 2,2µg; Huyết thanh tuýp 5 polysaccharid phế cầu khuẩn 2,2µg; Huyết thanh tuýp 6A polysaccharid phế cầu khuẩn 2,2µg; Huyết thanh tuýp 6B polysaccharid phế cầu khuẩn 4,4µg; Huyết thanh tuýp 7F polysaccharid phế cầu khuẩn 2,2µg; Huyết thanh tuýp 9V polysaccharid phế cầu khuẩn 2,2µg; Huyết thanh tuýp 14 polysaccharid phế cầu khuẩn 2,2µg; Huyết thanh tuýp 18C polysaccharid phế cầu khuẩn 2,2µg; Huyết thanh tuýp 19A polysaccharid phế cầu khuẩn 2,2µg; Huyết thanh tuýp 19F polysaccharid phế cầu khuẩn 2,2µg; Huyết thanh tuýp 23F polysaccharid phế cầu khuẩn 2,2µg; Protein vận chuyển CRM197 32µg	Nhóm 1	Tiêm	Thuốc tiêm	Lọ/ống/bơm tiêm	300
4	Huyết thanh kháng độc tố uốn ván	Globulin kháng độc tố uốn ván	1500 đvqt	Nhóm 4	Tiêm	Thuốc tiêm	Lọ/ống/bơm tiêm	1000
TỔNG: 04 mặt hàng								

